TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 15 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213,361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83,107,110,116,117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2023/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Anh: Trần Vũ Th, sinh năm 1976

HKTT: Tổ 10, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L.

Chị: Trương Thị H, sinh năm 1969

HKTT: Tổ 11, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ cH chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80/ĐK-KH, ngày 10/10/2010 của UBND phường Đoàn K, thị xã L, tỉnh L nay là thành phố L, tỉnh L. Đến nay chị H và anh Th đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc

thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th.

- Về việc nuôi con: Chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th có 01 con chung, cháu Trần Bảo T, sinh ngày 08/6/2014.

+ Chị Trương Thị H sẽ là người trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trần Bảo T đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về phần cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Vũ Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 10 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 10/01/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, anh Th chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Anh Trần Vũ Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh Thành thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị H và anh Trần Vũ Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Th tự nguyện nộp thay chị H số tiền lệ phí mà chị H phải nộp, chị H nhất trí. Tổng cộng anh Trần Vũ Th phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận anh Trần Vũ Th đã nộp đủ

số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000126 ngày 28/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết